

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 187/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 ngày 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

Căn cứ Quyết định số 2732/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Khánh hòa về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động số 14/CTr/TU ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Nghị Quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 348/TTr-STNMT ngày 13 tháng 6 năm 2018 về việc ban hành Kế hoạch kiểm

soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

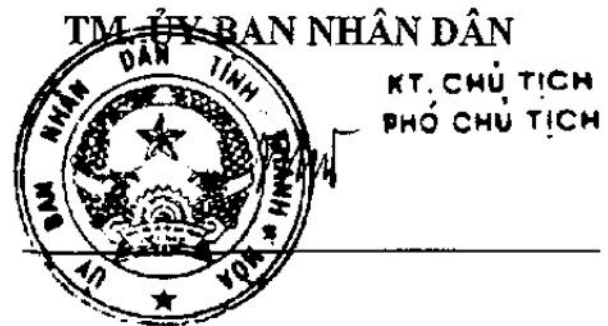
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Hiệp Hội du lịch tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *gmu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thiện);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban VH-XH, KT-NS HĐND tỉnh;
- TT Công báo; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT + HN, HB, P.KG-VX. 62



Đào Công Thiên

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cộng đồng về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch nhằm phát triển du lịch Khánh Hòa theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh, văn minh, thân thiện.

Tài nguyên du lịch phải được quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý trong bối cảnh tác động mạnh mẽ của biến đổi khí hậu để phục vụ phát triển du lịch bền vững.

2. Yêu cầu:

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phong phú, đa dạng với nhiều hình thức trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; tránh hình thức phô trương, lãng phí; phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy các giá trị di tích, danh lam thắng cảnh tham gia tích cực thực hiện bảo vệ tài nguyên, môi trường; có sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện.

Kiểm tra, kiểm soát ngăn ngừa các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi cố tình hủy hoại tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2020:

- Các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu di tích, điểm di tích, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú (dưới đây gọi tắt là cơ sở) phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật:

Trên 90% cơ sở được cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ môi trường; niêm yết quy định về bảo vệ môi trường tại cơ sở và hướng dẫn thực hiện vệ sinh môi trường.

Trên 90% cơ sở thực hiện việc lắp đặt, bố trí đủ và hợp lý công trình vệ sinh, thiết bị thu gom chất thải và có biện pháp khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động của mình gây ra đối với môi trường và xã hội.

100% cơ sở có bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường phù hợp với hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Tài nguyên du lịch từng bước được điều tra, đánh giá, quản lý, bảo vệ, bảo tồn, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý theo quy hoạch được phê duyệt, đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- 95% cán bộ làm công tác quản lý về du lịch các cấp và 90% cộng đồng dân cư, khách du lịch được tuyên truyền về thực hiện công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu đến năm 2030:

- 100% cơ sở trước khi hoạt động dịch vụ du lịch được phê duyệt hồ sơ môi trường theo quy định; niêm yết quy định về bảo vệ môi trường và hướng dẫn thực hiện vệ sinh môi trường tại cơ sở.

- 100% cơ sở thực hiện việc lắp đặt, bố trí đủ và hợp lý công trình vệ sinh, thiết bị thu gom chất thải và có biện pháp khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động của mình gây ra đối với môi trường và xã hội.

- 100% cơ sở có bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường phù hợp với hoạt động kinh doanh du lịch.

- Trên 90% tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh được điều tra, đánh giá, quy hoạch đảm bảo quản lý, bảo vệ, bảo tồn, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý và ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu.

- 100% cán bộ làm công tác quản lý về du lịch các cấp và 95% cộng đồng dân cư, khách du lịch được tuyên truyền về pháp luật bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới các doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, dịch vụ; các Ban tổ chức lễ hội; các Ban Quản lý di tích danh thắng trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan nắm rõ và thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội.

2. Kiểm soát các nguồn thải phát sinh từ hoạt động du lịch để chủ động phòng ngừa, hạn chế nguy cơ gây ô môi trường.

3. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di tích trên địa bàn tỉnh.

4. Tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định.

5. Kiểm soát, giám sát việc sử dụng tài nguyên du lịch gắn với trách nhiệm bảo vệ tài nguyên du lịch của các tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác, sử dụng.

(Phụ lục đính kèm)

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Du lịch

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch.

b) Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng môi trường của các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, dịch vụ; các di tích, lễ hội trọng điểm trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn;

d) Xây dựng và triển khai các mô hình bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng; hỗ trợ tuyên truyền các cơ sở đạt tiêu chuẩn môi trường, các hoạt động tại cơ sở có gắn với bảo vệ môi trường.

đ) Hàng năm báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường); thực hiện báo cáo đột xuất trong trường hợp xảy ra sự cố môi trường du lịch trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo xử lý, khắc phục.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn về công tác bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di tích.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di tích trên địa bàn quản lý; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có trách nhiệm xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan, các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di tích, cộng đồng dân cư và du khách biết về hiện trạng môi trường tại địa phương.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân liên quan lập kế hoạch ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu đối với tài nguyên du lịch.

đ) Phối hợp với Sở Du lịch tổ chức tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

e) Phối hợp tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng môi trường của các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, dịch vụ; các lễ hội; các di tích trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

f) Cập nhật, bổ sung đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên du lịch để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề ra giải pháp thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

g) Căn cứ dự toán kinh phí nhiệm vụ môi trường các địa phương, đơn vị, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, tổng hợp gửi Sở Tài Chính để tham mưu, cân đối kinh phí.

h) Hàng năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh các nội dung liên quan trước ngày 15 tháng 12.

3. Sở Văn hóa- Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động lễ hội, các khu di tích có hoạt động du lịch.

b) Hướng dẫn tổ chức, cá nhân được giao quản lý các khu di tích, danh lam thắng cảnh, lễ hội có hoạt động du lịch triển khai các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Sở Xây dựng

Hàng năm lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra hậu cấp giấy phép xây dựng, đặc biệt quan tâm đến các dự án có nguy cơ phá vỡ cảnh quan trong quá trình thi công xây dựng, sai phạm phổ biến: thay đổi cốt san nền, xây dựng công trình trái phép, phương án thi công không đúng hồ sơ cấp phép,... so với quy hoạch

đã được cấp thẩm quyền phê duyệt để kịp thời xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong và Ban quản lý Khu du lịch bắc bán đảo Cam Ranh

a) Hàng năm chủ động lập kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch của các dự án trong phạm vi được giao quản lý gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp để phối hợp thực hiện.

b) Xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư trong quá trình triển khai xây dựng có hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường, hủy hoại tài nguyên du lịch, nhất là phá vỡ cảnh quan sinh thái so với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Công an tỉnh

a) Chủ động đấu tranh, phòng ngừa sai phạm của các tổ chức, cá nhân về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, nhất là các hành vi cố tình hủy hoại tài nguyên du lịch.

b) Phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch của các tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh kinh phí kế hoạch kiểm soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa, giao dự toán chung trong kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm để thực hiện.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án có liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch; xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật đối với các chủ đầu tư cố tình hủy hoại tài nguyên, cảnh quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và Thông tư trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn quản lý.

b) Chịu trách nhiệm đối với các vi phạm về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

c) Kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường tại cơ sở trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm xử lý những trường hợp vi phạm.

d) Phối hợp tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng môi trường của các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, dịch vụ; các di tích, các lễ hội trên địa bàn quản lý và các tổ chức, cá nhân liên quan.

đ) Hàng năm báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn quản lý gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Du lịch trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

10. Hiệp hội Du lịch

a) Phối hợp Sở Du lịch tuyên truyền, giáo dục, tổ chức đào tạo, hướng dẫn các tổ chức cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội; bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh; tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng môi trường của các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, dịch vụ; trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

b) Vận động các tổ chức, cá nhân trong hoạt động du lịch tổ chức lễ hội, quản lý di tích thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách tỉnh cấp và kinh phí của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch theo quy định.

Căn cứ Kế hoạch này các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã thành phố chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các đơn vị gửi ý kiến về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý theo quy định. /yul



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Thiên

PHỤ LỤC: MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2018-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 29/16/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Stt	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật bảo vệ môi trường, tác động biến đổi khí hậu đến tài nguyên du lịch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
2	Kiểm soát các nguồn thải phát sinh từ hoạt động du lịch để chủ động phòng ngừa, hạn chế nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
3	Đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ bảo vệ môi trường; thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu cho các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, quản lý di tích trên địa bàn tỉnh.	Sở Du lịch	Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
4	Thanh tra, kiểm tra định kỳ, 1đợt xuất việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm